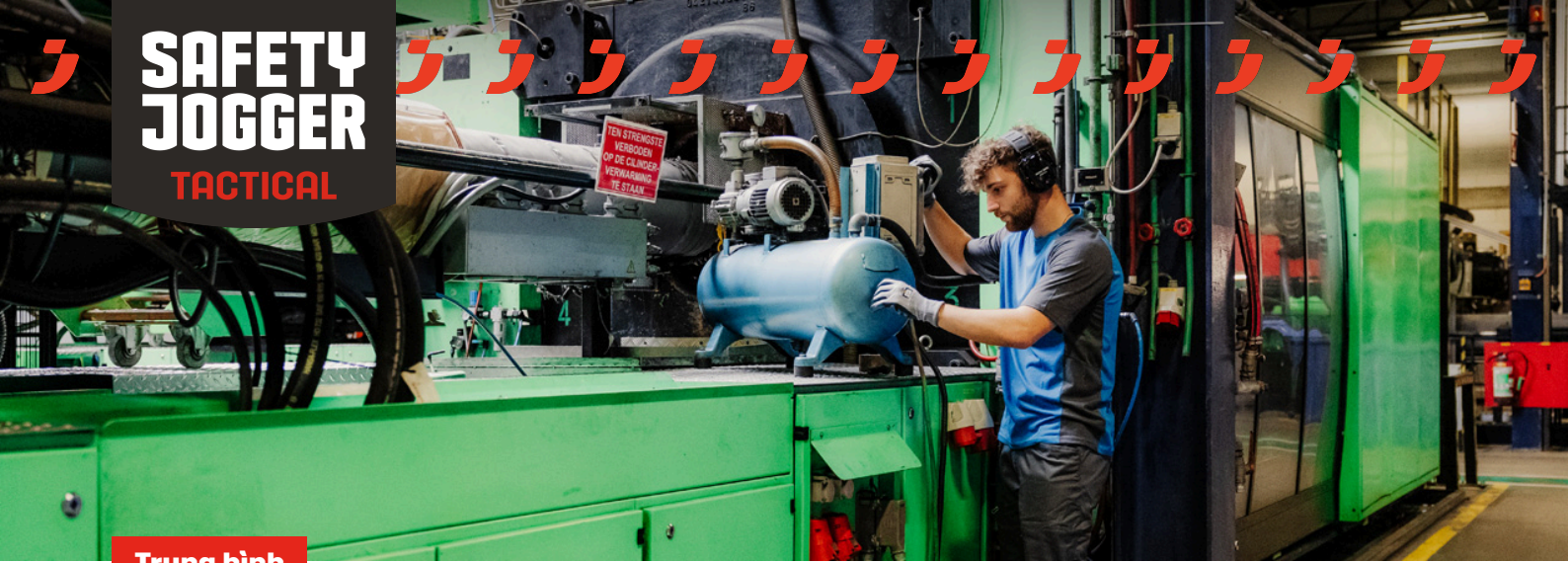


SAFETY JOGGER

TACTICAL



Trung bình

TROOPER S7S

Giày chiến thuật toàn diện chống giẫm

TROOPER là loại giày chiến thuật, chống thấm nước và không chứa kim loại, mang lại khả năng bảo vệ và sự thoải mái vượt trội. Với đặc tính chịu nhiệt và chống trượt, sản phẩm lý tưởng cho các ngành công nghiệp và môi trường đòi hỏi khắt khe.

Những vật liệu cao cấp hơn	da không thấm nước
lớp lót bên trong	màng
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Đệm chống thủng
đế ngoài	Philon/cao su
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	S7S / SR, CI, FO, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 36-48 / UK 3.5-13.0 / US 4.0-13.5 JPN 22.5-31.5 / KOR 235-315
trọng lượng thép	0.780 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



BLK



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



SRC

Đế chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Đế chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



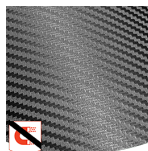
Không thấm nước

Giày không thấm nước ngăn chất lỏng xâm nhập vào giày.



Đế ngoài chịu nhiệt

Đế ngoài chịu được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



Kim loại miễn phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



Bọc mũi composite

Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện

SAFETY
JOGGER
WORKS

Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghệ#p n:

Hoá học, Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khí, chiến thuật, Đồng phục

Môi tr#ng:

môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Cac h#ng dân ba#o tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu t#	Đ#n v# đo l#ng	K#t qu#	EN ISO 20345
Nh#ng v#t li#u cao da không th#m n#m c#p h#n			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	4.12	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	41	? 15
l#p lót bên trong màng			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	3.36	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	27	? 20
gi#ng đ# chân đ# x#p SJ			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đ# ngoài Philon/cao su			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	83	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.39	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.46	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.24	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.25	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	16.8	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	29	? 20
Đ#ng đ#u t#ng h#p			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	19.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	22.5	? 14

kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.